

Quyết chí ra đi

Đặt chân lên thành phố Sài Gòn, tức là Nguyễn Tất Thành đã đến cái xứ “Nam kỳ trực trị”. Và chỉ có tới đây, Thành mới thấy rõ cách tổ chức cai trị, cách bóc lột tinh vi, của bọn tư bản Pháp. Đối ngũ những người làm thuê ngày càng đông đảo và có mặt trong tất cả các nhà máy, xí nghiệp. Nguồn nhân công rẻ mạt ở đây chính là nguồn thu béo bở cho bọn cá mập tư bản Pháp.

Trên đường phố Sài Gòn, Nguyễn Tất Thành đã chứng kiến thái độ thô bạo người Pháp đối với người Việt Nam, nhất là đối với phụ nữ. Càng thâm nhập vào đời sống của các tầng lớp quần chúng lao động, Nguyễn Tất Thành càng xiết bao hy vọng ở “dân khí” của Nam Kỳ, càng tin tưởng ở tinh thần quật khởi của đồng bào Nam Kỳ hơn.

Nhiều đêm, Nguyễn Tất Thành cứ day dứt với những suy nghĩ mông lung. Niềm uất hận vì nỗi nhục nước mất, nhà tan, nỗi nhục của gia đình từ ngày thân phụ bị cách chức lại giày vò anh. Nghĩ đến người cha đang thất cơ lỡ vận giữa đường đời, nước mắt anh lại tràn mi. Càng thương cha bao nhiêu anh càng căm phẫn bọn thực dân Pháp và phong kiến Nam triều bấy nhiêu. Nguyễn Tất Thành tin tưởng vào con đường mà anh đã chọn, nhưng anh không khỏi phân vân vì khó tròn chữ hiếu với cha, và lại tin rằng người cha kính yêu sẽ lượng thứ cho anh, vì Người luôn đặt niềm tin vào anh, vì Người biết anh không phải là hạng người chỉ quần quanh vì danh lợi, thiên cận. Nghĩ vậy, anh thấy yên tâm hơn để tiếp tục con đường mà anh đã chọn.

Trên đất Sài Gòn, để sống và tìm cách đi ra nước ngoài, Nguyễn Tất Thành phải làm nhiều công việc lao động chân tay nặng nhọc cùng với nhóm thợ xung quanh nhà ông già Đờn, có Tư Lê, út Huệ hướng dẫn, giúp đỡ. Tại bến cảng Nhà Rồng, anh rất chú ý đến các hãng tàu biển và một điều rất hấp dẫn là anh biết hãng tàu Năm Sao (Chargeurs Réunis) có tuyển “bồi An Nam” để phục vụ khách trên tàu. Thế là ý định của anh sắp được thực hiện: Anh sẽ sang châu Âu, nơi có trào lưu tư tưởng tự do, dân chủ và khoa học kỹ thuật đang phát triển, để xem xét, để nghiên cứu, để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

Trưa ngày 2-6-1911, Nguyễn Tất Thành ra bến Nhà Rồng. Anh lên thẳng tàu Đô Đốc Latútơ Treevin (Amiral Latoucha Tréville) thuộc hãng Năm Sao để xin việc làm. Thoạt nhiên anh gặp ba người Việt Nam (sau này biết là Nguyễn Văn Hùm, Nguyễn Văn Ba và Bùi Văn Viên) làm việc ở phòng ăn. Anh mạnh dạn trình bày nguyện vọng, nhưng họ trả lời không có việc làm. Nguyễn Tất Thành đã hơi thất vọng, nhưng may sao gặp người thủy thủ tên Mai có vẻ phúc hậu ân cần vỗ vai Nguyễn Tất Thành rồi bảo:

- Đi theo tôi, tôi sẽ dẫn anh đến gặp chủ tàu. Có thể ông ta sẽ có việc là cho anh làm.

Khi thấy Nguyễn Tất Thành, chủ tàu (Louis E. Michell) hơi ngần ngại, vì đứng trước mặt ông ta là một chàng trai cao gầy, có dáng vóc học trò hơn là người lao động, nhưng vẻ mặt rất khôi ngô. Ông hỏi (bằng tiếng Pháp):

- Anh có thể làm được việc gì?
- Tôi có thể làm bất cứ việc gì!- Anh đáp bằng tiếng Pháp
- Được! Tôi sẽ lấy anh làm phụ bếp, sáng mai anh đến đây nhận việc.

Cái đêm trước ngày tạm xa Tổ quốc, Nguyễn Tất Thành bồn chồn, thao thức, chỉ mong trời mau sáng. Ngày mai sẽ đánh dấu một bước ngoặt lớn trong đời anh. Hoài bão ra đi để tìm con đường cứu nguy dân tộc đã chất chứa trong lòng anh từ lâu, nay mới có cơ hội thực hiện. Không có bạn đồng hành, anh sẽ sống và chiến đấu để vượt qua mọi khó khăn, thử thách bằng đôi bàn tay lao động và trí tuệ, nghị lực của bản thân. Hoàn toàn tự nguyện dấn thân vào con đường bôn ba, mạo hiểm anh không hề do dự, đắn đo. Tuy nhiên, trước khi tạm biệt lâu đài quê hương, đất nước. Lòng anh không khỏi xao xuyến bùi ngùi. Nghĩ về gia đình, lòng anh lại bồi hồi thổn thức. Anh rất tiếc là trước khi lên đường, chưa biết rõ là cha và anh chị sống ở đâu, đang làm gì và tin chắc rằng chuyến đi này là rất lâu, không thể biết được đến bao giờ mới gặp lại người thân.

Hết nghĩ xa rồi lại nghĩ gần - nghĩ đến cái tình của hai cha con ông già Đồn, của Tư Lê và anh em đã sống, lao động chung với nhau trong thời gian qua. Trong anh, hiện lên một viễn cảnh: Nước mình, dân mình sẽ không cam chịu cảnh ngựa trâu này mãi được! Phải xóa bỏ kiếp nô lệ và nhất định đời thợ chúng ta sẽ đổi thay... Chúng ta tin tưởng ở tương lai, tin vào tiền đồ của dân tộc.

Thời gian hơn tám tháng ở Sài Gòn là thời gian hết sức quan trọng để Nguyễn Tất Thành tìm hiểu, học hỏi thêm về đời sống của công nhân và người lao động ở Sài Gòn cũng như các tàu ra vào cảng Nhà Rồng. Đây cũng là bước chuẩn bị trực tiếp về vật chất, tinh thần, phương tiện và quyết định cuối cùng cho việc ra đi tìm đường cứu nước.

Hòa mình trong cuộc sống của người lao động, anh càng hiểu bản chất độc ác của chế độ thực dân, nỗi thống khổ của các tầng lớp cần lao, càng nung nấu quyết tâm tìm cho được con đường cứu nước đúng đắn để giải phóng quê hương, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, đòi tự do, dân chủ, công bằng cho những người lao động ở dân tộc mình và những người lao động trên toàn thế giới.

Rạng sáng ngày 3-6-1911, Nguyễn Tất Thành với tên mới là Văn Ba “đem hai bàn tay” của mình kiếm tiền để sống và để đi tìm chân lý. Làm phụ bếp, mỗi ngày anh Ba phải thức dậy trước 4h sáng và từ đó đến 9h tối, anh phải làm quần quật hết công việc này đến công việc khác: nào quét dọn nhà bếp lớn, đốt lửa trong các lò; nào khuân vác than đá; xuống hầm lấy thực phẩm; nào rửa ráy, chùi nồi xoong chảo. Có khi anh phải vác một bao nặng bước lên từng bậc thang, trong khi tàu tròn trành v.v... Suốt ngày, anh đầm mồ hôi và đầy bụi than. Tuy làm việc quá sức, nhưng anh vẫn ôn tồn, nhẫn nại và vui vẻ. Sau 9h tối, công việc xong, mọi người tùm tùm đánh bạc, còn anh miệt mài học và thức đến khuya.

Trước khi tàu rời bến, Văn Ba chợt thấy ông Bùi Quang Chiêu, một kỹ sư canh nông “dân Tây” (quốc tịch Pháp) đưa con sang du học ở Pháp. Ông Chiêu gọi anh lại gần và nói:

- Tại sao con lại làm cái nghề khó nhọc này? Bỏ nghề này đi, con nên chọn cái nghề khác danh giá hơn.

Văn Ba lễ phép cảm ơn ông Chiêu và trầm nghĩ: “Phải! Ông ấy hiểu sao nỗi tâm trạng và chí hướng của mình là: Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”.

Đó là những suy nghĩ đã chín muồi, là nguyện vọng tha thiết từ lâu của Nguyễn Tất Thành. Hoài bão đó đã tạo cho anh có nghị lực phi thường và quyết tâm cao độ.

Một khi lòng căm thù bọn cướp nước và lũ bán nước đã sục sôi, và tình yêu Tổ quốc, yêu đồng bào đã mãnh liệt, thì không một sức cản nào ngăn nổi bước chân người trai trẻ đi tìm đường cứu nước.

Sáng ngày 5-6-1911. Sương sớm phủ nóc Nhà Rông. Dòng sông Sài Gòn cong vòng như lưng người già đã trải qua nhiều khúc đường đời khổ ải. Trời ngả màu chì. Cơn mưa đen tháng 6 đang dấy lên. Dưới dòng sông, con tàu Đô Đốc Latútso Treevin (Amiral Latoucha Tréville) kéo còi tàu, nhổ neo rời bến cảng Nhà Rông, mang theo người chiến sĩ lỗi lạc của dân tộc và thế giới đi khắp bốn biển, năm châu suốt ba mươi năm dài gian nguy và anh hùng để tìm đường cứu nước, cứu nguy cho dân tộc. Đó là bước chân đầu tiên trên ngàn vạn dặm của Người.

“Chào tạm biệt Sài Gòn! Chào tạm biệt quê hương thân yêu!”

Thế là từ bến cảng Nhà Rông, từ thành phố Sài Gòn, Người đã ra đi... Một chàng trai nước Việt! Anh là của nước, của dân! Tất cả đợi anh về!

Đâu đó văng vẳng tiếng du của người mẹ:

Khăn thương nhớ ai mà khăn rơi xuống đất,

Đèn thương nhớ ai mà đèn không tắt,

Mắt thương nhớ ai mà mắt không khô...